TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **193**/2022/HS- ST
Ngày: 27/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Huỳnh Thị Kim Phượng***

Các Hội thẩm nhân dân: ***- Bà Huỳnh Thị Mỹ Trang.***

- Ông Nguyễn Xuân Tùng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Kim Hương-*** *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.*

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ***Bà Nguyễn Phương Dung*** *- Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **174**/2022/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **195**/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/ 2022; đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Thị N; Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nữ; sinh năm 1987 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Họ và tên cha: Đoàn Q (Đã chết).

Họ và tên mẹ: Trương Thị L, sinh năm 1944, hiện mẹ đang sinh sống tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Anh, chị, em ruột: Có 10 người, bị can là con thứ bảy trong gia đình.

Chồng: Phan Minh C (Đã chết).

Con: có 02 con, sinh năm 2009 và năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 29/8/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến ngày 04/11/2022 Tòa án huyện Xuân Lộc ra Lệnh cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú số: 72/2022 chờ xét xử.

(Bị cáo có mặt)

*** Bị hại:**

- Anh Hoàng Trọng M, sinh năm 1988 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Trọng M là ông Hoàng Văn H, sinh năm 1957. Trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, Đoàn Thị N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô con biển số 60K-095.62 chở con ruột là cháu Phan Đoàn Thùy O, lưu thông trên phần đường bên phải đường tỉnh 766 theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1. Khi lưu thông đến Km 11+800m Đường tỉnh 766 thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì N điều khiển xe ô tô vào dừng trên sân bê tông của nhà bố ruột để cho cháu Phan Đoàn Thùy O xuống xe. Khoảng 05 phút sau, N bật đèn tín hiệu bên trái rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng qua phần đường bên trái theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1 để quay đầu xe. Quá trình điều khiển xe ô tô chuyển hướng, do Nhi thiếu chú ý quan sát nên không thấy anh Hoàng Trọng M điều khiển xe mô tô biển số 60B5-018.25 lưu thông trên phần đường bên phải Đường tỉnh 766 theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1 đến đã để phần đầu xe mô tô do anh M điều khiển va chạm vào cánh cửa trước bên trái xe ô tô do N điều khiển, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Hoàng Trọng M chết tại chỗ.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1339/KL-KTHS ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với nạn nhân Hoàng Trọng M, kết luận:

+ Dấu hiệu chính: Xây sát da vùng trán-má; trật đầu dưới xương trụ cẳng tay, rách da vùng đầu gối phải, gãy hở 1/3 giữa xương đùi phải, xây sát da vùng đùi, đầu gối và cẳng chân trái. Giải phẫu dập và tụ máu dưới da đầu, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm, dập và xuất huyết não thùy trán.

+ Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương; chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ, dập và xuất huyết não/trật khớp xương trụ, gãy hở xương đùi.

+ Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu: 130,49 mg/100ml.

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất cấm:**

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Đoàn Thị N: 0.000mg/L.

- Kết quả xét nghiệm ma túy, các chất kích thích mạnh của Đoàn Thị N: Âm tính.

*** Kết quả giám định phương tiện**

Tại kết luận giám định tư pháp số 177/TTĐKXCG ngày 06/7/2022 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai - Chi nhánh đăng kiểm Long Khánh, kết luận:

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe ô tô con biển số 60K-095.62 tại thời điểm kiểm tra:

+ Gương quan sát sau bên trái gãy rời; kính chắn gió trước nứt, bể; cửa trước bên trái móp và biến dạng. Phương tiện hư hỏng.

+ Hệ thống lái: Loại cơ khí kiểu bánh răng – thanh răng có trợ lực thủy lực; đòn kéo ngang, vô lăng lái, trục lái và trụ lái bình thường; các rotuyl lái không rơ lỏng. Hệ thống lái hoạt động bình thường.

+ Hệ thống phanh đỗ: Loại cơ khí sử dụng cáp kéo tác động lên trên các bánh xe ở trục 02, có đầy đủ các chi tiết, lắp đặt chắc chắn. Sử dụng an toàn.

+ Hệ thống đèn, báo hiệu: Cùm các đèn chiếu sáng xa, đèn chiếu gần, đèn tín hiệu bình thường, có đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí và chắn chắn.

+ Lốp xe: Lốp xe không bị chém sứt, không bị nứt, chiều cao hoa lốp còn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất, sử dụng an toàn.

+ Khung gầm và hệ thống truyền lực chắc chắn.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe mô tô biển số 60B5-018.25 tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện bị hư hỏng nặng.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, mặt đường rộng 10,6m, không có dải phân cách, ở giữa có vạch sơn đứt nét, màu vàng (vạch tim đường) phân chia hai phần đường xe chạy ngược nhau, mỗi phần đường rộng 5,3m, hai bên đường là lề đường, đường có đèn công cộng đang chiếu sáng. Chọn hướng mô tả là hướng lưu thông từ huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1 làm hướng chuẩn; Chọn vạch tim đường là vạch chuẩn; Chọn trụ điện số 31/196 trên lề đường bên phải là điểm mốc. Quá trình khám nghiệm phát hiện, ghi nhận như sau:

Trên phần đường bên phải, phát hiện:

- Tử thi anh Hoàng Trọng M nằm ngửa. Đầu hướng đi lề đường bên trái, tại vị trí vạch chuẩn chảy nhiều máu. Chân hướng đi lề đường bên phải, cách vạch chuẩn 0,6m.

- Xe mô tô biển số 6B5-018.25 nằm ngã sang phải, đầu xe hướng đi lề đường bên trái chếch đi hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, đuôi xe hướng đi lề đường bên phải chếch đi hướng Quốc lộ 1. Trục bánh trước cách vạch chuẩn 0,6m. Trục bánh sau cách vạch chuẩn 1,5m, phương vuông góc với vạch chuẩn của trục sau xe mô tô trùng với phương vuông góc với vạch chuẩn của đầu tử thi M. Vị trí xe mô tô nằm bên trái (hướng đi huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) so với vị trí tử thi Mỹ nằm.

- Từ vị trí lốp bánh sau xe mô tô biển số 60B5-018.25 nằm ngã đi hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận 16,9m là đầu dấu vết phanh lốp xe mô tô biển số 60B5-018.25, vết phanh dài 16,9m, đầu vết phanh cách vạch chuẩn 1,6m.

- Xe ô tô biển số 60K-095.62 dừng sau tai nạn, đầu xe hướng đi lề đường bên trái chếch đi hướng Quốc lộ 1, đuôi xe hướng đi lề đường bên phải chếch đi huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Trục bánh trước bên trái cách vạch chuẩn 01m và cách điểm mốc 9,6m về hướng đi huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Trục bánh sau bên trái cách vạch chuẩn 3,2m. Xe ô tô nằm về hướng đi Quốc lộ 1 so với vị trí tử thi Mỹ nằm.

*** Vật chứng và Xử lý vật chứng**

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AY005179 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Hoàng Trọng Mỹ và 01 (một) xe mô tô biển số 60B5-018.25, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen - trắng do anh Hoàng Trọng Mỹ là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho ông Hoàng Văn H, sinh năm 1957, trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai là người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Trọng Mỹ.

- 01 (một) xe ô tô biển số 60K-095.62, nhãn hiệu Mitshubishi Xpander, màu trắng do Đoàn Thị N là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Đoàn Thị Nhi.

*** Trách nhiệm dân sự**

Đoàn Thị Nhi đã tự nguyện thỏa thuận về dân sự với gia đình nạn nhân Hoàng Trọng M với số tiền 130.000.000 đồng *(Một trăm ba chục triệu)*. Người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Trọng M là ông Hoàng Văn H, sinh năm 1957, trú tại ấp

Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Đoàn Thị Nhi, cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

Tại bản Cáo trạng số: **168**/CT-VKS ngày 28/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Đoàn Thị N về tội ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"***quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: Đoàn Thị N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Sau tai nạn, bị cáo Đoàn Thị N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả; là lao động chính trong gia đình; được gia đình nạn nhân bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự (quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn trong máu là 130,49 mg/100ml. Hành vi trên của anh M đã vi phạm vào khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ nhưng chỉ là vi phạm hành chính.

Do bị cáo Đoàn Thị N có nơi cư trú ổn định nên không cần tách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo là đủ nghiêm.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị N mức án từ: 02(Hai) năm đến 02(Hai) năm 06(Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thử thách gấp đôi.

-Về phần dân sự: đã giải quyết xong.

Bị cáo Đoàn Thị N nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất neo đơn, là mẹ đơn thân nuôi dưỡng 02 con nhỏ và 01 mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên,Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Thị N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, Đoàn Thị N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô con biển số 60K-095.62 chở con ruột là cháu Phan Đoàn Thùy O, lưu thông trên phần đường bên phải đường tỉnh 766 theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1. Khi lưu thông đến Km 11+800m Đường tỉnh 766 thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì Nhi điều khiển xe ô tô vào dừng trên sân bê tông của nhà bố ruột để cho cháu Phan Đoàn Thùy O xuống xe. Khoảng 05 phút sau, N bật đèn tín hiệu bên trái rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng qua phần đường bên trái theo hướng huyện Đức Linh,

tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1 để quay đầu xe. Quá trình điều khiển xe ô tô chuyển hướng, do Nhi thiếu chú ý quan sát nên không thấy anh Hoàng Trọng M điều khiển xe mô tô biển số 60B5-018.25 lưu thông trên phần đường bên phải Đường tỉnh 766 theo hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi Quốc lộ 1 đến đã để phần đầu xe mô tô do anh M điều khiển va chạm vào cánh cửa trước bên trái xe ô tô do N điều khiển, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Hoàng Trọng M chết tại chỗ.

Hành vi điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe, chuyển hướng không đảm bảo an toàn của Đoàn Thị N đã vi phạm khoản 9, Điều 8; khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người, bị cáo đã phạm vào tội: ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*** được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là có ý thức xem thường pháp luật khi điều khiển xe ô tô trên đường khi bị cáo không có giấy phép lái xe, cẩu thả khi điều khiển xe ô tô chuyển hướng thiếu quan sát dẫn đến hậu quả làm anh Hoàng Trọng M chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã gây tổn thương và mất mát lớn cho gia đình bị hại.

Bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn trong máu là 130,49 mg/100ml nên phần nào cũng mất tập trung khi tham gia giao thông.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Thị N đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; bị cáo là lao động chính trong gia đình, là mẹ đơn thân đang nuôi dưỡng 02 con nhỏ và 01 mẹ già trên 70 tuổi, hiện bị cáo có 01 người con bị bệnh tim bẩm sinh, sức khỏe yếu luôn cần có người chăm sóc. Tại phiên Tòa đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) đĩa DVD lưu trữ dữ liệu video ghi nhận diễn biến liên quan vụ tai nạn giao thông, được trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô biển số 60K-095.62.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không xem xét.

[9] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Đoàn Thị N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Thị N** phạm tội: ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"***.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo **Đoàn Thị N 02**(Hai) năm **06**(Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05** (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Thị Nhi cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) đĩa DVD lưu trữ dữ liệu video ghi nhận diễn biến liên quan vụ tai nạn giao thông, được trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô biển số 60K-095.62.

-Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Thị N phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện người bị hại được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *CCTHADS H.Xuân Lộc;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu AV, HS;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Kim Tân **Hoàng Thị Thanh Hường** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Kim Tân **Hoàng Thị Thanh Hường** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

BÁO CÁO ÁN XÉT XỬ

Xuân Lộc, ngày 25 tháng 11 năm 2020.

Thẩm phán Huỳnh Thị Kim Phượng báo cáo xét xử vụ án hình sự thụ lý số: **174/** HSST ngày 05/11/2020. Bị Viện kiểm sát huyện Long Khánh truy tố về tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** đối với các bị cáo Trương Ngọc Tú điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Lý lịch bị cáo đã nêu trong cáo trạng số: 187/CT-VKSXL ngày 03/11/2020.

1. Quan điểm thẩm phán xét xử:

*** Bị cáo Trương Ngọc Tú** là đối tượng nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự)

**** Đề xuất mức hình phạt:***

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khỏn 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo ***Trương Ngọc Tú*** **01**(Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2020.

- ***Về vật chứng vụ án:***

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong sau giám định số: 1685/KLGĐ-PC09 ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.(hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Ngọc Tú phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thẩm phán

Huỳnh Thị Kim Phượng

2.Quan điểm lãnh đạo:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KT. CHÁNH ÁN

Võ Thị Thanh Phượng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- Công an TX. Long Khánh;
- THADS TX. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TX. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Ông Trần Văn Xuân	**Ông Nguyễn Văn Hiếu**	**Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- Công an TX. Long Khánh;
- THADS TX. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TX. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Trần Văn Xuân **Ông Nguyễn Văn Hiếu** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- Công an TX. Long Khánh;
- THADS TX. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TX. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

CÁO ÁN CHÁNH ÁN

Vụ án: ***"Mua bán trái phép chất ma túy" điểm b,c*** khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự

***Bị cáo: Trần Văn Năm** - Tên gọi khác: Năm chó;

Giới tính: Nam; sinh năm 1971 tại Thanh Hóa.

Nơi cư trú: ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12.

Họ và tên cha: Trần Văn Khóa (đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Minh(đã mất).

Anh, chị, em ruột: Có 08 người, bị can là con thứ 05 trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1975.

Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/5/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng sáu ngày tù về tội: " Đánh bạc" theo bản án số 132/2006/HSST.

Bị can Trần Văn Năm hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc từ ngày 11/8/2019 đến nay.

Hành vi nêu trên của Trần Văn Năm đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 19/12/2019 tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Năm theo điểm b,c khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Qua quá trình nghiên cứu hồ sơ dựa trên các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc thu thập và diễn biến tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo Trần Văn Năm chỉ cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự bởi những phân tích sau:

- Tại bút lục số 20 đến 27: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và biên bản khám xét do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc lập vào ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại nhà bị cáo Trần Văn Năm nội dung biên bản thể hiện đối tượng Nguyễn Văn Dục thừa nhận có mua của bị cáo Năm 01 gói heroin với giá 500.000đ hai bên giao dịch xong thì Dục ra khỏi nhà bị cáo thì bị lực lượng chức năng bắt giữ trong người Dục 01 gói heroin vừa mua của Năm.Việc Dục mua heroin của Năm là chỉ có một mình

Dục và Năm trực tiếp giao dịch cơ quan cảnh sát điều tra không bắt quả tang việc bị cáo Năm giao heroin cho Dục và Dục giao 500.000đ cho bị cáo mà chỉ nghe Dục và Nguyễn Văn Xuân là người đi cùng Dục đến nhà Năm(Xuân đứng ngoài cách nhà Năm khoảng 30m chỉ một mình Dục vô nhà bị cáo Năm mua) kể lại.

- Sau đó cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nhà Năm phát hiện thêm 02 gói bột màu trắng do bị cáo Năm khai là heroin, được niêm phong và ký hiệu M1 và M2; 01 (một) cân điện tử, kích thước 05x10cm; 01 (một) dao lam; 15 (mười lăm) túi nylon, kích thước 05x15cm. Bị cáo khai nhận mua heroin để trong nhà để sử dụng, cân để phân ma túy đúng liều lượng chứ bị cáo không có mục đích mua bán heroin. Tại(Bl 66) lúc 17 giờ 05 phút ngày 02/8/2019 test bị cáo Trần Văn Năm dương tính với heroin, bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy từ năm 1999 cho đến nay.

- Tại hồ sơ thể hiện các đối tượng mua heroin của bị cáo Năm gồm: Nguyễn Văn Dục, Mai Viết Hưng, Mai Viết Hòa, Nguyễn Tấn Hưng, Võ Thị Kim Phượng, Nguyễn Duy Vũ, Lưu Thành Trung đều khai nhận đã nhiều lần mua heroin của bị cáo. Nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Năm không thừa nhận có giao dịch mua bán heroin với các đối tượng và không quen biết họ. Vì khi bị cáo giao dịch với các đối tượng đa phần vào trực tiếp nhà bị cáo(chỉ có bị cáo và đối tượng mua heroin không có người làm chứng) hoặc gọi điện thoại hẹn địa điểm giao heroin. Do các đối tượng giao dịch với bị cáo thường sử dụng nhiều số điện thoại và sử dụng một thời gian rồi bỏ nên cơ quan cảnh sát điều tra không thể tra cứu toàn bộ nhật ký điện thoại giao dịch giữa các đối tượng với bị cáo Năm.

Tại bản Kết luận giám định số 812/ PC09-GĐMT, ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0371 gam loại: Heroin (của Nguyễn Văn Dục)

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6154gam loại: Heroin.(của bị cáo Trần Văn Năm)

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 0,6306gam loại: Heroin. (của bị cáo Trần Văn Năm)

Từ những nhận định trên dựa trên kết quả giám định, lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thì Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Năm chỉ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất xử bị cáo Trần Văn Năm phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc xử lý người có hành vi phạm tội về ma túy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Năm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự địa phương, ma túy đã trở thành hiểm họa chung cho toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và nền kinh tế của đất nước. Bị cáo Năm nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng: **1,246** gam Heroin để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị nghiêm trị, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống đối với tội phạm

này. Tuy nhiên, xet thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Năm thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự.

[3] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 812/PC09-GĐMT ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Theo biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- 01 (một) cân điện tử, kích thước 05x10cm, 01 (một) dao lam, 15 (mười lăm) túi nylon, kích thước 05x15cm.

- 01 điện thoại di động Nokia, màu đen kèm theo 01 sim số 0933.343.588.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Trần Văn NămVũ** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

- Áp dụng điển c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn Năm từ 02 (hai) năm đến 02(hai) năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2019.

2. **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 812/PC09-GĐMT ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Theo biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- 01 (một) cân điện tử, kích thước 05x10cm, 01 (một) dao lam, 15 (mười lăm) túi nylon, kích thước 05x15cm.

- 01 điện thoại di động Nokia, màu đen kèm theo 01 sim số 0933.343.588.

Chánh án	Thẩm phán
Nguyễn Văn Lễ	Huỳnh Thị Kim Phượng